

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ HÒA THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2022/HSST
Ngày: 16 – 12 – 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà **Lâm Thị Nguyễn**

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Võ Quang Truyền**

2. Bà **Đỗ Thị Mỹ Hạnh**

Thư ký phiên tòa: Bà **Đinh Thị Hiền** – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Quốc Sĩ** – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 90/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 11 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. **Trần Thị Ngọc Tr**; sinh năm 1977, tại: tỉnh Tây Ninh, tên gọi khác: Không có. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Tổ 6, khu phố X, phường Y, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Buôn bán, Trình độ học vấn: 07/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao Đài. Con ông: Trần Văn A, sinh năm 1954 và bà Bùi Thị Th, sinh năm 1955, Chồng: Võ Điền S, sinh năm 1976, Có 01 người, sinh năm 2000. Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Thị Ngọc Ph** (Tên gọi khác: Không có), sinh năm 1984. Tại: tỉnh Kiên Giang. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú hiện nay: Nhà số C, tổ 3, khu phố L, phường T, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Làm mướn, trình độ học vấn: 03/12. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không có. Con ông: Nguyễn Văn N, sinh năm 1952 (đã chết) và bà Đoàn Thị R,

sinh năm 1966; Chồng: Bùi Văn Ngh, sinh năm 1973, bị cáo có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2009. Tiền án, tiền sự: Không có. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh.

3. Nguyễn Thị L (Tên gọi khác: Không có), sinh năm 1965. Tại: tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: Nhà số A, đường số B – đường T, khu phố L, phường LT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Nơi cư trú hiện nay: Tổ 3, khu phố L, phường LT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh. Nghề nghiệp: Không có, trình độ học vấn: 02/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Cao Đài. Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1923 (đã chết); và bà Lê Thị Đ, sinh năm 1925 (đã chết); Chồng: Trần Văn V, sinh năm 1961, bị cáo có 04 người con, lớn nhất sinh năm 1994, nhỏ nhất sinh năm 1997. Tiền án: Không có. Tiền sự: Có 01 tiền sự, tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 32/QĐ-XPHC ngày 23/02/2022, Công an phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành áp dụng điểm a khoản 2 Điều 28 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ xử phạt 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ 40 phút, ngày 01/7/2022, Nguyễn Thị Ngọc Ph đang bán số đề tại quán cà phê “Hoàng Vũ” thuộc khu phố L, phường LTB, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh thì bị Công an phường LTB, thị xã Hoà Thành phát hiện, kiểm tra tạm giữ 02 (hai) điện thoại di động.

Qua điều tra thể hiện: Vào khoảng đầu tháng 6/2022, Trần Thị Ngọc Tr bắt đầu tổ chức đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức nhận thầu số đề các đài xổ số Miền Nam và Miền Bắc từ Nguyễn Thị Ngọc Ph thông qua tin nhắn điện thoại di động và Tr trực tiếp bán số đề cho người khác. Hàng ngày, Ph bán số đề cho những người bán vé số dạo và người có nhu cầu mua số đề trên địa bàn thị xã Hòa Thành và thành phố Tây Ninh. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, Ph tổng hợp các số đề đã bán soạn thành tin nhắn trên điện thoại di động rồi gửi giao cho Tr để hưởng lợi 05% trên tổng số tiền trên phôi đề. Tỷ lệ thắng thua là: Người mua đề 02 số nếu thắng, sẽ thắng được 70 lần so với số tiền mua; đề 03 số có tỷ lệ 01 thắng 600 lần. Từ ngày 27/6/2022 đến ngày 29/6/2022, sau khi nhận phôi đề từ Ph và so sánh với kết quả xổ số, Tr thống kê các số đề trúng, viết ra thành phôi, chụp ảnh gửi qua tin nhắn Messenger cho Ph để đối chiếu, thống nhất rồi Ph đến nhà Tr giao, nhận tiền thắng, thua đem về chung chi lại cho người mua số đề trúng. Mỗi ngày Ph bán số đề cho khoảng từ 03 đến 04 người, với số tiền từ 1.500.000 đồng đến 4.000.000 đồng (*thực tế chỉ nhận 70% số tiền người chơi mua số đề*).

Qua kiểm tra tin nhắn còn lưu trong điện thoại di động của Ph, có nhiều tin nhắn số trúng do Tr thống kê từ các số đề Ph giao trước đó, gửi cho Ph để đối chiếu thống nhất, chung chi tiền thắng thua, cụ thể:

- Phơi đề ngày 27/6/2022, theo kết quả xổ số đài Đồng Tháp, tổng số tiền Tr nhận bán số đề là **34.807.000 đồng**, cụ thể:

+ Ph bán 22 con số đề trong đó đã bán cho Nguyễn Thị L 03 số đề với số tiền 480.000 đồng, kết quả L thắng được 2.000.000 đồng; bán cho Võ Thị L1, sinh năm 1962, cư trú khu phố N, phường NS, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh 01 số đề với số tiền 180.000 đồng, kết quả L1 thắng được 700.000 đồng; bán cho một số người khác (*không xác định được nhân thân địa chỉ*) với số tiền 1.825.000 đồng. Sau khi cộng phơi, xác định số tiền mua số đề là 2.485.000 đồng (*Ph thực nhận giao cho Tr là 1.739.000 đồng, hưởng lợi 87.000 đồng*), số tiền trúng đề là 19.200.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc Ph giao cho Tr là **21.685.000 đồng** (Ph và Tr đã chung chi xong tiền thắng thua).

+ Tr trực tiếp bán số đề cho một người tên T (*chưa rõ họ tên, địa chỉ*) tại quán cà phê “Khang” thuộc khu phố X, phường Y, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh theo kết quả xổ số đài Đồng Tháp, số tiền mua đề là 584.000 đồng, kết quả trúng 7.610.000 đồng, số tiền đánh bạc là **8.194.000 đồng**; Dựa vào kết quả xổ số đài Cà Mau, Tr bán cho T 01 số đề với số tiền mua 360.000 đồng, kết quả trúng 1.400.000 đồng, số tiền đánh bạc là **1.760.000 đồng**; Dựa vào kết quả xổ số đài thành phố Hồ Chí Minh, Tr bán cho Tài 02 số đề với số tiền 648.000 đồng, kết quả trúng 2.520.000 đồng, do đó số tiền đánh bạc là **3.168.000 đồng**. Tổng số tiền Tr và T đánh bạc được xác định là **13.122.000 đồng**.

- Phơi đề ngày 28/6/2022, theo kết quả xổ số đài Vũng Tàu, tổng số tiền Tr nhận bán số đề là **29.502.000 đồng**, cụ thể:

+ Ph bán 29 con số đề cho những người không quen biết rồi gửi cho Tr với số tiền mua số đề trong phơi là 2.912.000 đồng (*thực nhận 2.038.000 đồng, hưởng lợi 102.000 đồng*), tiền số trúng là 23.070.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc xác định là **25.982.000 đồng** (Ph và Tr đã chung chi xong tiền thắng thua).

+ Tr trực tiếp bán cho T 03 số đề theo kết quả xổ số đài Vũng Tàu với số tiền mua là 360.000 đồng, kết quả trúng 1.400.000 đồng, do đó số tiền đánh bạc là: **1.760.000 đồng**; Dựa vào kết quả xổ số đài Bến Tre, Tr bán cho Tài 02 số đề với số tiền 360.000 đồng, kết quả trúng 1.400.000 đồng, do đó số tiền đánh bạc là: **1.760.000 đồng**. Tổng số tiền Tr bán số đề cho T là **3.520.000 đồng**.

- Phơi đề ngày 29/6/2022, theo kết quả xổ số đài Miền Bắc: Ph chuyển phơi cho Tr là 09 con số đề với số tiền là 2.156.000 đồng (*thực nhận 1.509.000 đồng, hưởng lợi 76.000 đồng*), tiền số trúng là 9.216.000 đồng. Tổng số tiền đánh bạc là **11.322.000 đồng** (Ph và Tr đã chung chi xong tiền thắng thua).

- Ngoài ra, ngày 30/6/2022, dựa vào kết quả xổ số đài Tây Ninh, Ph bán cho Nguyễn Văn T1, sinh năm 1967, cư trú khu phố LT, phường LTĐ, thị xã Hòa

Thành, tỉnh Tây Ninh tại quán cà phê “Hoàng Vũ” 01 con số đề với số tiền **268.000 đồng**, rồi Ph giữ số này lại không giao phối cho Tr, kết quả ông T1 thua.

- Phối đề ngày 01/7/2022, theo kết quả xổ số đài Vĩnh Long: Ph chuyển phối cho Tr 20 con số đề với số tiền là 1.070.000 đồng (*thực nhận 749.000 đồng*). Chưa có kết quả thắng, thua thì bị phát hiện nên Ph chưa được hưởng lợi. Tổng số tiền đánh bạc là **1.070.000 đồng**.

Trong ngày 27/6/2022, Nguyễn Thị L có 01 tiền sự tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 32/QĐ-XPHC ngày 23/02/2022 của Công an phường LT, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, xử phạt số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc trái phép”, L đã nộp phạt nhưng chưa hết thời hạn được xem là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính lại tiếp tục đánh bạc với số tiền là 2.480.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 88/CT-VKSHT ngày 31 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đã truy tố các bị cáo Trần Thị Ngọc Tr, Nguyễn Thị Ngọc Ph về tội “Tổ chức đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thị L về tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành giữ nguyên cáo trạng truy tố các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Trần Thị Ngọc Tr, Nguyễn Thị Ngọc Ph về tội “Tổ chức đánh bạc”. Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 35 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Tr từ 70 đến 80 triệu đồng.

Căn cứ khoản điểm c khoản 1 Điều 322; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 35 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Ph từ 60 đến 70 triệu đồng.

Căn cứ khoản khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 36 của Bộ luật Hình sự đề nghị xử phạt bị cáo L từ 09 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ.

Đối với người tên “T” mua số đề của bị can Trần Thị Ngọc Tr tại quán cà phê “Khang” thuộc khu phố X, phường Y, thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, ngày 18/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hòa Thành có Công văn số 203/CSĐT chuyển nguồn tin về tội phạm cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh thụ lý theo thẩm quyền. Tại Công văn số 304/ĐCSHS, ngày 07/10/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Tây Ninh phúc đáp không có cơ sở để thụ lý tin báo.

Đối với bà Võ Thị L1, ông Nguyễn Văn T1 có hành vi mua số đề của bị can Ph nhưng số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng và chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc và tổ chức đánh bạc, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Hòa Thành có văn bản chuyển vụ việc đến Công an phường LTB xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Đề nghị Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo Tr, bị cáo Ph, bị cáo L thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo Tr nói lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ để có điều kiện chăm lo cho gia đình.

Bị cáo Ph nói lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ để có điều kiện chăm lo cho gia đình.

Bị cáo L nói lời nói sau cùng: Bị cáo thừa nhận đã vi phạm pháp luật. Mong Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo mức án nhẹ để có điều kiện chăm lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Hòa Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi của các bị cáo thể hiện:

Từ ngày 27/6/2022 đến ngày 01/7/2022, Trần Thị Ngọc Tr tổ chức đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức nhận thầu số đề các đài xổ số kiến thiết của các tỉnh Miền Nam và Miền Bắc từ Nguyễn Thị Ngọc Ph thông qua tin nhắn điện thoại di động và Tr trực tiếp bán số đề cho người khác. Cụ thể số tiền đánh bạc của Ph được xác định: ngày 27/6/2022 là 21.685.000 đồng, ngày 28/6/2022 là 25.982.000 đồng, ngày 29/6/2022 là 11.322.000 đồng, Ph được hưởng lợi 265.000 đồng (5% tiền bán số đề ghi trên phoi); Số tiền đánh bạc của Tr được xác định: ngày 27/6/2022 là 34.807.000 đồng, ngày 28/6/2022 là 29.502.000 đồng, ngày 29/6/2022 là 11.322.000 đồng; Nguyễn Thị L có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc, ngày 27/6/2022 lại tiếp tục đánh bạc với số tiền 2.480.000 đồng. Ngoài ra, Ph còn bán số đề trong các ngày 30/6/2022, 01/7/2022 nhưng số tiền chưa đủ định lượng để xem xét truy cứu trách nhiệm hình sự, cụ thể:

+ Ngày 30/6/2022, Ph bán số đề cho Nguyễn Văn Tài với số tiền 268.000 đồng.

+ Ngày 01/7/2022, Ph bán số đề được 1.070.000 đồng, đã giao phôi cho Tr, chưa có kết quả thắng thua thì bị phát hiện.

Tại phiên tòa bị cáo Trần Thị Ngọc Tr, Nguyễn Thị Ngọc Ph, Nguyễn Thị L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời nhận tội của các bị cáo phù hợp lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ căn cứ kết luận bị cáo Tr, bị cáo Ph phạm tội “Tổ chức đánh bạc” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Thị L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thị xã Hòa Thành truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ.

[3] Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo có tên nêu trên là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tình hình trật tự, trị an tại địa phương. Các bị cáo là người đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi tổ chức đánh bạc và đánh bạc nhằm tạo ra thu nhập bất chính bị pháp luật nghiêm cấm nhưng các bị cáo cố ý thực hiện. Do đó cần xử lý nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra. Trong vụ án này bị cáo Trần Thị Ngọc Tr là người giữ vai trò chính, là người khởi xướng tổ chức cho các bị cáo khác đánh bạc nên phải chịu trách nhiệm hình sự cao nhất. Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ph là người bán số đề cho những người bán vé số dạo và người có nhu cầu mua số đề rồi soạn thành tin nhắn trên điện thoại di động gửi giao cho bị cáo Tr để hưởng lợi 5% trên tổng phôi đề. Bị cáo Nguyễn Thị L trực tiếp tham gia đánh bạc với bị cáo Ph, các bị cáo phạm tội có tính chất đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, không có sự cấu kết chặt chẽ nên khi quyết định hình phạt cần xác định rõ vai trò tính chất, mức độ phạm tội và nhân thân của từng bị cáo để có một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội mà các bị cáo gây ra mới thể hiện được tình nghiêm minh của pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đối với các bị cáo:

[4.1] Đối với bị cáo Trần Thị Ngọc Tr giữ vai trò chủ mưu, trực tiếp bán số đề cho bị cáo Ph và những người chơi đề khác. Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi mình đã thực hiện, có nơi cư trú ổn định, là lao động chính trong gia đình, đây là các tính tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4.2] Bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ph có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải về hành vi mình đã thực hiện là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú ổn định, là lao động chính trong gia đình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xét thấy mặc dù các bị cáo Tr, Ph có tình tiết nặng “phạm tội nhiều lần” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự nhưng thực chất số tiền các bị cáo thu của người chơi đề là không lớn, các bị cáo có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo Trần Thị Ngọc Tr có số dư trong tài khoản Ngân hàng là 77.811.902 đồng, bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ph có số dư trong tài khoản Ngân hàng là 82.443.488 đồng, bị cáo Ph đã nộp lại số tiền đánh bạc ngày 01/7/2022 là 1.070.000 đồng. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo cũng đủ mang tính răn đe và giáo dục các bị cáo.

[4.3] Đối với bị cáo Nguyễn Thị L: Xét thấy tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo với số tiền dùng để đánh bạc không lớn, bị cáo dùng 480.000 đồng mua số đề và trúng 2.000.000 đồng, tổng số tiền bị cáo đánh bạc là 2.480.000 đồng nhưng do bị cáo có 01 sự tại Quyết định xử phạt hành chính số 32/QĐ- XPHC ngày 23/02/2022 của Công an phường LT, thị xã Hòa Thành về tội “Đánh bạc trái phép” xử phạt số tiền 1.500.000 đồng, tiền sự của bị cáo là điều kiện cần cho việc xử lý hành vi phạm tội lần này của bị cáo. Bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng và có nơi cư trú rõ ràng nên không cần cách ly ra khỏi đời sống xã hội mà giao cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú giám sát giáo dục cũng bảo đảm tính răn đe và phòng ngừa chung.

[9] Hình phạt bổ sung:

Đối với các bị cáo Trần Thị Ngọc Tr, Nguyễn Thị Ngọc Ph đã bị áp dụng hình phạt tiền về tội “Tổ chức đánh bạc”; bị cáo Nguyễn Thị L đã bị áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ sức răn đe nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Xử lý vật chứng:

- Công cụ các bị cáo sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước gồm:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 7, mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng đồng, số seri DX3D8030HG7M, đã qua sử dụng, gắn sim có mã số 8984048000018595344.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150, số Code 23GMN35VN00, mặt trước màu đen – đỏ, mặt sau màu đỏ có in chữ Nokia, đã qua sử dụng, gắn sim có mã số 8984048000018595345 và sim mã số 8401190812202734.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 215, mặt trước màu đen - trắng, mặt sau màu trắng có in chữ nokia, số code 059W7P4, đã qua sử dụng, có gắn sim mã số 8984048000018617938.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, nhiều màu, kiểu máy: CPH2343, số imei 1 869447053436617, imei 2 869447053436609, đã qua sử dụng, gắn sim mã số 8984048000032100420.

[12] Về án phí:

Các Trần Thị Ngọc Tr, Nguyễn Thị Ngọc Ph, Nguyễn Thị L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trần Thị Ngọc Tr, Nguyễn Thị Ngọc Ph phạm tội “Tổ chức đánh bạc”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Thị Ngọc Tr 70.000.000 đồng về tội “Tổ chức đánh bạc” sung vào Ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 322; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 35, Điều 58 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ngọc Ph số tiền 60.000.000 (sáu mươi triệu) đồng về tội “Tổ chức đánh bạc” sung vào Ngân sách Nhà nước.

2. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị L 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Giao bị cáo Nguyễn Thị L cho Ủy ban nhân dân phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh để giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh trong việc giám sát, giáo dục người đó.

Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường Long Thành Trung, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước:

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu iphone 7, mặt trước màu trắng, mặt sau màu vàng đồng, số seri DX3D8030HG7M, đã qua sử dụng, gắn sim có mã số 8984048000018595344.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 150, số Code 23GMN35VN00, mặt trước màu đen – đỏ, mặt sau màu đỏ có in chữ Nokia, đã qua sử dụng, gắn sim có mã số 8984048000018595345 và sim mã số 8401190812202734.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 215, mặt trước màu đen - trắng, mặt sau màu trắng có in chữ nokia, số code 059W7P4, đã qua sử dụng, có gắn sim mã số 8984048000018617938.

01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO, nhiều màu, kiểu máy: CPH2343, số imei 1 869447053436617, imei 2 869447053436609, đã qua sử dụng, gắn sim mã số 8984048000032100420.

(Vật chứng có đặc điểm chi tiết theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 05/12/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự Thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh).

Trường hợp người phải thi hành án không tự nguyện thi hành án thì chấp hành viên xử lý tiền, tài sản đó để thi hành án theo quy định tại đoạn 2 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

Trường hợp người phải thi hành án đã tự nguyện thi hành án xong thì Thủ trưởng cơ quan thi hành án dân sự ra quyết định trả lại tiền, tài sản tạm giữ theo quy định tại đoạn 1 khoản 1 Điều 126 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Buộc các bị cáo Trần Thị Ngọc Tr, Nguyễn Thị Ngọc Ph, Nguyễn Thị L mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Các bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6. Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1-TANDTC;
- TAND cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND. thị xã Hòa Thành;
- CCTHADS. thị xã Hòa Thành;

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

(Đã ký)

- Thi hành án phạt tù;
- Công an TX.Hòa Thành;
- Cơ sở giam, giữ bị cáo;
- Bị cáo;
- Những người TGT. khác;
- UBND xã, phường nơi
bị cáo cư trú;
- Sở tư pháp (PQLL);
- Lưu hồ sơ.

Lâm Thị Nguyễn